TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 196 /2022/HS-ST
Ngày: 13/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thành Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Sơn Tây;

2. Ông Nguyễn Thanh Cần.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Thuyến - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Tấn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 174/2022/HSST ngày 27 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 199/2022/QĐXXST-HS ngày 30/8/2022 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn V, sinh năm 1976 tại Thành phố H; thường trú: số 78, đường Đ, khu phố 5, phường 7, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: Nhà trọ C, tổ 9, khu phố T, phường H, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1935; vợ tên Trần Thị P, sinh năm 1972 (đã ly hôn); có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không;

Ngày 23/02/2022 có hành vi "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự" bị bắt quả tang và bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên tạm giữ từ ngày 23/02/2022 đến ngày 04/3/2022 được trả tự do và bị khởi tố bị can và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Nguyễn Phương L, sinh năm 1973; thường trú: ấp L, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương; tạm trú: Tổ 9, khu phố T, phường H, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, có mặt.

- Bà Phạm Thị V, sinh năm 1981; thường trú: ấp Lò G, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương; tạm trú: Tổ 9, khu phố T, phường H, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, có mặt.

Người làm chứng: Bà Nguyễn Gia H, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Nguyễn Phương L và bà Phạm Thị V là vợ chồng. Ông L và bà V quen biết với bị cáo Huỳnh Văn V.

Khoảng 14 giờ ngày 17/10/2021, ông L có hỏi bị cáo V vay số tiền 196.000.000 đồng thì V đồng ý. Sau đó, V mang tiền đến nhà ông L để đưa cho ông L và thỏa thuận miệng số tiền lãi 10.000 đồng/1.000.000 đồng/1 ngày thì L đồng ý. Lúc này, V viết giấy vay tiền cụ thể như sau: Bên cho vay tiền là Huỳnh Văn V (viết tắt là bên A), bên vay tiền là ông L và bà V (viết tắt là bên B), số tiền vay là 196.000.000 đồng, thời hạn vay tiền từ ngày 17/10/2021 đến ngày 17/11/2021. Trường hợp ông L và bà V không trả tiền thì được gia hạn thời hạn trả tiền là 30 ngày, kèm theo ông L thế chấp quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 309, tờ bản đồ số 14 tại phường H, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương do bà Đỗ Thị T đứng tên (đây là phần đất bà T đã chuyển nhượng cho ông L nhưng không làm thủ tục sang tên theo quy định).

Trong khoảng thời gian từ ngày 26/10/2021 đến ngày 23/02/2022, ông L đã trả cho bị cáo V số tiền gốc và tiền lãi cụ thể như sau:

+ Ngày 26/10/2021, ông L trả lãi cho V với số tiền 9.000.000 đồng, việc giao nhận tiền các bên không ký biên bản giao nhận.

+ Ngày 11/11/2021 ông L trả cho V số tiền lãi là 38.000.000 đồng, trả số tiền gốc là 85.000.000 đồng, tiền gốc nợ còn lại là 111.000.000 đồng, việc giao nhận tiền các bên không ký biên bản giao nhận.

+ Ngày 20/12/2021 ông L đã trả cho V số tiền lãi là 7.500.000 đồng, việc giao tiền được viết vào tờ giấy tập có chữ ký xác nhận của V.

+ Ngày 07/01/2022 ông L đã trả cho V số tiền lãi là 10.000.000 đồng, việc giao tiền được viết vào tờ giấy tập có chữ ký xác nhận của V.

+ Ngày 23/01/2022 ông L đã trả cho V số tiền lãi là 6.500.000 đồng, việc giao tiền được viết vào tờ giấy tập có chữ ký xác nhận của V.

+ Ngày 24/01/2022 ông L trả tiền gốc cho V với số tiền 61.000.000 đồng, số nợ gốc còn lại là 50.000.000 đồng. Nhưng do ông L còn nợ lãi của V với số

tiền 10.000.000 đồng do đó cộng vào số tiền gốc thì ông L sẽ nợ V với số tiền 60.000.000 đồng, được viết vào tờ giấy A4 có chữ ký xác nhận của các bên. Đồng thời ghi nhận kể từ ngày 24/01/2022 V và L thỏa thuận số tiền lãi cụ thể như sau: 7000 đồng/1.000.000 đồng/ngày.

+ Ngày 16/02/2022 ông L trả cho V số tiền lãi là 2.000.000 đồng được viết vào tờ giấy tập có ký xác nhận của các bên.

+ Ngày 23/02/2022, Đội cảnh sát hình sự Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên tiếp nhận tin báo từ ông L tố giác V cho vay với lãi suất quá mức quy định. Đến khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày, khi ông L đang giao tiền lãi là 3.000.000 đồng cho V thì bị lực lượng Cảnh sát hình sự Công an thị xã Tân Uyên phối hợp cùng Công an phường Thái Hòa bắt quả tang, lập biên bản, thu giữ tang vật và đưa về trụ sở làm việc. Tang vật thu giữ gồm: 3.000.000 đồng tiền mặt gồm 06 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 18 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Đồng thời tạm giữa đồ vật, tài liệu liên quan gồm: 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên Đồ Thị T số AI 280179 (bản phô tô); 01 Giấy thỏa thuận ngày 27/5/2007 giữ Đỗ Thị T và Nguyễn Phương L; 01 Tờ giấy với mặt trước chứa nội dung Giấy mượn tiền ngày 17/10/2021, mặt sau thể hiện việc giao nhận tiền giữa V và L các ngày 11/11/2021, 18/11/2021, 24/01/2021; 01 Tờ giấy chứa nội dung thể hiện việc giao nhận tiền giữ V và L ngày 16/02/2022; 01 Tờ giấy chứa nội dung thể hiện việc giao nhận tiền giữ V và L ngày 20/12/2021, 07/01/2022, 23/01/2022.

Quá trình điều tra, bị cáo Huỳnh Văn V khai nhận đã nhận số tiền gốc là 146.000.000 đồng và 86.000.000 đồng tiền lãi với mức lãi suất dao động từ 101,39% đến 350,10% và đã thu lợi bất chính 45.893.151 đồng.

Cáo trạng số 153/CT-VKS.TU ngày 22/7/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Huỳnh Văn V về tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự" theo quy định tại khoản 1 Điều 201 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 201; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Huỳnh Văn V số tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 3.000.000 theo ủy nhiệm chi ngày 27/7/2022 theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương là tiền lãi thu lợi bất chính.

- Buộc bị cáo Huỳnh Văn V phải nộp số tiền 186.106.849 đồng (là tiền gốc và lãi trong tổng số tiền 232.000.000 đồng đã nhận từ ông L) là phương tiện phạm tội và thu lợi bất chính để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Buộc ông Nguyễn Phương L và bà Phạm Thị V liên đới nộp số tiền 57.000.000 đồng (gồm 50.000.000 đồng tiền gốc còn nợ của bị cáo cho vay lãi nặng và 7.000.000 đồng tiền chưa trả cho bị cáo là tiền lãi vượt mức quy định của pháp luật) để sung vào ngân sách Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585 của Bộ luật dân sự, đề nghị tuyên buộc bị cáo Huỳnh Văn V phải trả cho ông Nguyễn Phương L và bà Phạm Thị V số tiền 45.893.151 đồng là tiền lãi mà bị cáo đã thu lợi bất chính.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa.

Nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Lời khai của bị cáo Huỳnh Văn V tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, thống nhất với nhau về quá trình, thời gian thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Từ ngày 17/10/2021 đến ngày 23/02/2022 tại phường Thái Hòa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, bị cáo Huỳnh Văn V đã có hành vi cho ông Nguyễn Phương L và bà Phạm Thị V vay lãi nặng trong giao dịch dân sự với mức lãi suất từ 101, 39%/năm đến 350,10%/năm, số tiền thu lợi bất chính là 45.893.151 đồng thì bị bắt quả tang, đây là tình tiết định khung quy định tại khoản 1 Điều 201 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, cụ thể là trong lĩnh vực kinh doanh tiền tệ đã được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo còn mang tính chất bóc lột làm cho người vay tiền lâm vào hoàn cảnh khó khăn; mặc dù bản thân bị cáo biết việc cho vay lãi nặng là trái pháp luật, bị Nhà nước nghiêm

cấm nhưng do mục đích muốn thu lợi bất chính, do tư lợi cá nhân mà bị cáo xem thường pháp luật, bị cáo đã cho vay với mức lãi suất từ từ 101, 39%/năm đến 350,10%/năm, vượt quá mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự và thu lợi bất chính từ việc cho vay lãi nặng theo quy định tại Điều 201 Bộ luật Hình sự tổng cộng với số tiền 45.893.151 đồng. Do đó, cần xử phạt bị cáo hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội để răn đe, giáo dục bị cáo và đảm bảo cho công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[6] Xét thấy, hình phạt tiền mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo tại phiên tòa là chưa phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả của hình vi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ là hình phạt chính và áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền mới đủ sức giáo dục, răn đe. Tuy nhiên, xét bị cáo là người lao động có thu nhập thấp, phải nuôi mẹ già nên khi áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, Hội đồng xét xử không khấu trừ thu nhập của bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 45.893.151 đồng là tiền lãi mà bị cáo đã thu lợi bất chính đối với ông L và bà V nên cần buộc bị cáo Huỳnh Văn V phải trả cho ông Nguyễn Phương L và bà Phạm Thị V.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Đối với số tiền 3.000.000 theo ủy nhiệm chi ngày 27/7/2022 đã thu giữ là tiền lãi đã thu lợi bất chính của bị cáo đối với ông L và bà V nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.*(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương)*.

- Đối với số tiền 186.106.849 đồng (là tiền gốc và lãi trong tổng số tiền 232.000.000 đồng bị cáo đã nhận từ ông L) là phương tiện phạm tội và thu lợi bất chính của bị cáo nên cần buộc bị cáo Huỳnh Văn V phải nộp để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 57.000.000 đồng (gồm 50.000.000 đồng tiền gốc mà ông L và bà V còn nợ bị cáo do cho vay lãi nặng và 7.000.000 đồng tiền lãi còn nợ bị cáo là tiền lãi vượt mức quy định của pháp luật) nên cần buộc ông Nguyễn Phương L và bà Phạm Thị V liên đới nộp để sung vào ngân sách Nhà nước.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội, bị kết án và phải thực hiện nghĩa vụ dân sự nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn V phạm tội "Tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự".

2. Về hình phạt: Căn cứ Điều 36; khoản 1, khoản 3 Điều 201; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn V 02 (Hai) năm cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/2/2022 đến ngày 04/3/2022 (tương đương 30 ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo còn phải chấp hành 01 (Một) năm 11 (Mười một) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường T, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương nhận được Bản án và Quyết định thi hành án.

Xử phạt bổ sung bị cáo Huỳnh Văn V số tiền 40.000.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585 của Bộ luật dân sự, tuyên:

Buộc bị cáo Huỳnh Văn V phải trả số tiền 45.893.151 đồng cho ông Nguyễn Phương L và bà Phạm Thị V.

Kể từ ngày người được thi hành án (ông L và bà V) có đơn yêu cầu, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 3.000.000 theo ủy nhiệm chi ngày 27/7/2022. *(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).*

- Buộc bị cáo Huỳnh Văn V phải nộp số tiền 186.106.849 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Buộc ông Nguyễn Phương L và bà Phạm Thị V phải liên đới nộp số tiền 57.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Huỳnh Văn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.294.657 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thành Hiệp